

Bản án số: 168/2021/HS-ST

Ngày 09 - 12 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ích Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Ông Nguyễn Văn Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:**

Ông Đàm Hoàng Sơn - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2021/HSST, ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2021/HSST- QĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHÙNG VĂN L**, sinh năm 2000.

Nơi ĐKKHKT: xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm G, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn đ, sinh năm 1977 và bà Hoàng Thị t, sinh năm 1980; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất' Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình.

(Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Long V, sinh năm 2000

Nơi thường trú: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xử vắng mặt)

2. Anh Nông Thanh G, sinh năm 2000

Nơi thường trú: Thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Anh v, sinh năm 1989

Nơi thường trú: Xóm T, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2001

Nơi thường trú: Xóm G, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, Phùng Văn L, sinh năm 2000, HKTT: xóm G, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là công nhân đến Công ty TNHH N, thuộc khu Công nghiệp Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên làm việc. L để đồ dùng cá nhân vào dây tủ Q ngăn tủ số 512 là tủ để đồ chung cho công nhân không có khóa, rồi vào xưởng làm.

Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, anh Nguyễn Long V, sinh năm 2000, HKTT: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đến Công ty TNHH N làm việc. Anh V để đồ dùng cá nhân gồm có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám vào dây tủ Q ngăn tủ số 512 của Công ty, rồi vào xưởng làm. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, L hết ca làm, ra ngăn tủ 512 lấy đồ thì thấy trong tủ có chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám của Anh V để trong tủ. Quan sát xung quanh không ai để ý, L lấy đồ đạc cá nhân trong tủ rồi trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám của Anh V, cho vào trong túi bóng màu xanh mang ra khỏi Công ty.

L mang chiếc điện thoại trộm cắp được về phòng trọ ở xóm B, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên rồi tháo sim ra khỏi điện thoại để sử dụng nhưng điện thoại có mật khẩu nên không mở sử dụng được. L để điện thoại tại phòng trọ. Đến trưa ngày 22/6/2021, Hoàng Văn T, sinh năm 2001, HKTT: Xóm G, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên đến phòng trọ của L chơi nhìn thấy chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám L bỏ ở dưới sàn nhà phòng trọ. T xin L chiếc điện thoại này, L đồng ý. T cầm chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám về.

Đến 07 giờ 30 ngày 23/6/2021, L đến Công ty TNHH N làm việc. L cắt đồ dùng cá nhân vào dây tủ Q ngăn tủ 513 của Công ty rồi vào xưởng làm. Khoảng hơn 7 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nông Thanh G, sinh năm 2000, HKTT: Thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến Công ty TNHH N làm việc. Anh G cắt đồ dùng cá nhân gồm có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus màu vàng đồng vào ngăn tủ dây tủ Q ngăn tủ 513 của Công ty rồi vào xưởng làm. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày L xin về sớm, khi ra ngăn tủ 513 lấy đồ dùng cá nhân, L thấy chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus màu vàng đồng của Anh G để ở trong tủ. L quan sát xung quanh không có ai nên đã trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 6s plus màu vàng đồng của Anh G cho vào túi rồi mang về phòng trọ. Sau khi bị mất điện thoại, anh Nguyễn Long V và anh Nông Thanh G đã báo cho bảo vệ Công ty TNHH N trích xem lại camera thì phát hiện Phùng Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại của Anh V và Anh G.

Ngày 25-26 /6/2021 Nông Thanh G và Nguyễn Long V đã làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, L đã thừa nhận hành vi trộm cắp điện thoại di động của V và G đồng thời tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus màu vàng đồng. Quá trình xác minh làm việc, Hoàng Văn T đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám. Về chiếc sim điện thoại tháo ra từ điện thoại Iphone 5 màu đen xám, L đã tự trả lại cho anh Nguyễn Long V.

Ngày 05/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình ra Yêu cầu định giá tài sản số 64 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Bình để xác định giá trị 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng dung lượng 32 GB cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám, dung lượng 16 GB cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá số 53/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Phú Bình đã kết luận giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám, giá trị là

500.000d (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng đồng, giá trị 2.300.000d (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 2.800.000đ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu vàng đồng cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu HC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì giấy dán kín ký hiệu HC1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu B; 01 túi nylon màu xanh, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu T1. Toàn bộ đang được cất giữ, bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Phú Bình.

Về phân trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Long V và anh Nông Thanh G không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phùng Văn L đều khai nhận rõ về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 174/CT-VKSPB, ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu do đó không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì, mà bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại (anh Nguyễn Long V) và hai người làm chứng, Hội đồng xét xử thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện của vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào ngày 21 và ngày 23/6/2021, Phùng Văn L đã đến Công ty TNHH N, thuộc khu Công nghiệp Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện hành vi lén lút, trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu vàng đồng cũ đã qua sử dụng có trị giá 2.300.000 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám cũ đã qua sử dụng có trị giá 500.000 đồng của Nguyễn Long V và Nông Thanh G để trong tủ đồ của của công ty TNHH N. Tổng giá trị tài sản mà L trộm cắp 02 chiếc điện thoại được xác định là 2.800.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Văn L đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Nội dung của Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...

2....”

**[4].** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là ít nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định về an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phùng Văn L đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử cần có một mức án phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ phạm tội do bị cáo gây ra.

**[5].** Căn áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

**[6].** Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[7].** Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[8].** Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu T1 ngoài bì thư có ghi túi bóng nilong màu xanh đã qua sử dụng.

- Trả lại tài sản cho các chủ sở hữu cụ thể như sau: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu HC ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng của Nông Thanh G; 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu HC1 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen -xám máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Long V.

- Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo Phùng Văn L tài sản sau: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu B ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng của Phùng Văn L.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

**[9].** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và biện pháp cải tạo, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

**[10].** Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

**[11].** Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 92, Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt chính:** Xử phạt

Phùng Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2021.

**3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Phùng Văn L với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

**4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu T1 ngoài bì thư có ghi túi bóng nilong màu xanh đã qua sử dụng.

- Trả lại tài sản cho các chủ sở hữu cụ thể như sau: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu HC ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng của Nông Thanh G và 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu HC1 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen -xám máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Long V.

- Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo Phùng Văn L tài sản sau: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu B ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng của Phùng Văn L.

**5. Án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

**6. Thông báo quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Phùng Văn L) và bị hại (anh Nông Thanh G). Báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại (anh Nguyễn Long V). Báo cho bị hại biết có quyền kháng cáo



bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ích Yên**